

Số: *H0*/BC-NSM

Thanh Hóa, ngày 05 tháng 6 năm 2020

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT
KINH DOANH HÀNG NĂM VÀ 03 NĂM GẦN NHẤT
Năm báo cáo: 2020**

1. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 03 năm trước

a) Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 03 năm trước: Sản phẩm sản xuất chủ yếu, doanh thu, lợi nhuận trước thuế, nộp ngân sách, thực hiện sản phẩm công ích, kim ngạch xuất khẩu..

Hàng năm Công ty đều thực hiện đúng kế hoạch sản xuất tài chính tình giao, đảm bảo tưới đúng, tưới đủ, tưới khoa học diện tích đã được hợp đồng với các hộ dùng nước.

Nộp đầy đủ các nghĩa vụ thuế và giao nộp ngân sách .

b) Tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh trong 03 năm trước: Báo cáo về tình hình đầu tư thực hiện các dự án trọng điểm của doanh nghiệp.

c) Những thay đổi chủ yếu trong 03 năm (những khoản đầu tư lớn, thay đổi chiến lược kinh doanh, sản phẩm và thị trường mới,...).

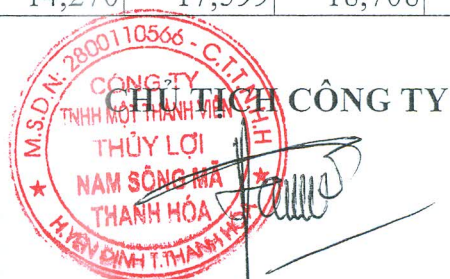
d) Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Tình hình tài chính gặp rất nhiều khó khăn do thu không đủ chi, do đó chi phí cho sửa chữa thường xuyên, chế độ chính sách cho người lao động chỉ thực hiện được ở mức thấp nhất; Không trích được 2 quỹ khen thưởng và phúc lợi.

đ) Triển vọng và kế hoạch trong tương lai: Dự án kênh tưới Bắc sông Chu – Nam sông Mã thuộc dự án hồ chứa nước cửa Đạt thuộc dự án hồ chứa nước Cửa Đạt; đã giao cho Công ty quản lý, khai thác từ cụm chia nước xã Kiên Thọ, huyện Ngọc Lặc, diện tích tưới tiêu sẽ tăng, thay đổi công nghệ tưới tiêu từ tưới tiêu bằng bơm điện sang tưới bằng trọng lực, tiêu bằng bơm điện, do đó chi phí cho điện năng sẽ giảm, lợi nhuận sẽ tăng, do đó kinh phí cho sửa chữa thường xuyên, chế độ chính sách cho người lao động sẽ được đảm bảo, Công ty trích được 2 quỹ khen thưởng và phúc lợi .

**MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH
CỦA DOANH NGHIỆP TRONG 3 NĂM (2017- 2019)**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	Thực hiện năm 2019	Ước thực hiện năm báo cáo năm 2020
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất					
-	Diện tích tưới tiêu	ha	35.849	48.291	48.132	52.024
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	51,3	61,320	56,073	55,473
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,025	0,200	0,147	
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	0,0114	0,0082	0,0082	0,0095
5	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1000 USD	0	0	0	
6	Sản phẩm dịch vụ công ích (Diện tích tưới tiêu)	ha	35.849	48.291	48.132	52.024
7	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tỷ đồng	0	0	0	
a)	- Nguồn ngân sách	“				
b)	- Vốn vay	“				
c)	- Vốn khác	“				
8	Tổng lao động	Người	347	373	362	373
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	15,400	20,177	21,508	28,836
a)	- Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	1,130	2,578	2,800	
b)	- Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	14,270	17,599	18,708	



Nguyễn Văn Tú